

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 259 /2022/DS-PT

Ngày 21 – 9 – 2022

V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại do

hủy kết quả đấu giá tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lập

Các Thẩm phán: Ông Dương Hùng Quang

Bà Đinh Cẩm Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Như Nguyễn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 203/2022/TLPT-DS ngày 23 tháng 8 năm 2022 về việc: Tranh chấp bồi thường thiệt hại do hủy kết quả đấu giá tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 148/2022/DS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 176/2022/QĐ-PT ngày 05 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lương Kiều T, sinh năm 1985 (Có mặt);

Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện C, tỉnh C.

- Bị đơn: Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh C.

Địa chỉ: Số 03, đường H, khóm 8, phường 5, thành phố C, tỉnh C.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn T, chức vụ: Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh C.

Người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự thành phố C: Ông Nguyễn Quốc Tr, chức vụ: Phó Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh C (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Hoàng P, sinh năm 1984 (Có mặt):

Địa chỉ: Ấp H, xã H, thành phố C., tỉnh C.

2. Ông Lư Thái S, sinh năm 1954 (Vắng mặt);

3. Bà Đặng Thị L, sinh năm 1958 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Số 170, K, khóm 1, phường 8, thành phố C, tỉnh C.

4. Công ty Đấu giá Hợp danh C (trước đây là Công ty Cổ phần tư vấn – dịch vụ đấu giá C)

Địa chỉ: Số 207, N, khóm 5, phường 5, thành phố C, tỉnh C.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Mai Anh Th, chức vụ: Tổng giám đốc (Vắng mặt).

5. Văn phòng Công chứng Đ;

Địa chỉ: Số 69, đường Nguyễn Trãi, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T, chức vụ: Trưởng Văn phòng (Vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Bà Lương Kiều T, là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo bà Lương Kiều T trình bày:*

Bà Lương Kiều T mua trúng đấu giá nhà và đất do Chi cục thi hành án dân sự (gọi tắt là THADS) thành phố Cà Mau kê biên của ông Lư Thái S và bà Đặng Thị L bán đấu giá, tọa lạc tại số 170, Kinh Tinh đội, khóm 1, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, diện tích 199,20m² thuộc thửa số 136, tờ bản đồ 24 với giá 820.000.000 đồng theo Hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá số 02/2016/HĐ.MB.CM ngày 13/01/2016 được ký kết giữa Công ty Cổ phần tư vấn – dịch vụ đấu giá Cà Mau và Chi cục THADS thành phố C với bà Lương Kiều T. Bà T đã thanh toán đủ số tiền mua tài sản trúng đấu giá, cụ thể: Trữ tiền đặt trước để mua tài sản đấu giá 38.955.066 đồng; ngày 25/01/2016 nộp số tiền 485.244.934 đồng; ngày 26/01/2016, Chi cục THADS thành phố C có Công văn số 304/CV-CCTHA đồng ý cho bà T khấu trừ số tiền 295.800.000 đồng mà ông Lư Thái S và bà Đặng Thị L phải thi hành trả cho bà T theo Bản án dân sự phúc thẩm số 93/2013/DS-PT ngày 29/5/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau. Đồng thời Công ty Cổ phần tư vấn – dịch vụ đấu giá Cà Mau đã có Thông báo số 05 ngày 26/01/2016 thông báo bà T đã nộp đủ số tiền 820.000.000 đồng. Chi cục THADS thành phố C đã tiến hành cưỡng chế ông S và bà L để giao cho bà T tài sản đã mua trúng đấu giá, nhưng kéo dài nhiều năm không giao được.

Đến năm 2020, Chi cục THADS thành phố C khởi kiện yêu cầu hủy hợp đồng mua bán tài sản đấu giá giữa Công ty Cổ phần tư vấn – dịch vụ đấu giá Cà Mau và Chi cục THADS thành phố C với bà T, vì cho rằng bà T vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng.

Bản án dân sự sơ thẩm số 146/2020/DS-ST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau và Bản án phúc thẩm số 18/2021/DS-PT ngày 20/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử huỷ Hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá số

02/2016/HĐ.MB.CM ngày 13/01/2016 được ký kết giữa Công ty Cổ phần tư vấn – dịch vụ đấu giá Cà Mau và Chi cục THADS thành phố C với bà T; buộc Chi cục THADS thành phố C trả lại bà T số tiền 820.000.000 đồng. Về xử lý hậu quả hợp đồng và bồi thường thiệt hại được tách ra giải quyết bằng vụ án khác nếu có tranh chấp. Sau khi bản án có hiệu lực, Chi cục THADS thành phố C đã trả lại cho bà T số tiền 820.000.000 đồng vào ngày 26/02/2021, nhưng chưa được giải quyết về bồi thường thiệt hại.

Bà T cho rằng bà là người mua trúng đấu giá, đã thanh toán đủ số tiền theo hợp đồng; Bản án sơ thẩm, phúc thẩm đều nhận định bà hoàn toàn không có lỗi, mà là lỗi Chi cục THADS thành phố C. Do đó, bà T khởi kiện yêu cầu Chi cục THADS thành phố C bồi thường thiệt hại cho bà đối với tài sản mua trúng đấu giá. Cụ thể: Giá trị nhà, đất theo định giá là 3.453.866.000 đồng; chi phí thẩm định giá bà T đã nộp là 44.000.000 đồng; tổng cộng là 3.497.866.000 đồng. Đồi trừ với số tiền 820.000.000 đồng bà T đã nhận lại ngày 26/02/2021, còn lại yêu cầu Chi cục THADS thành phố C phải bồi thường số tiền là 2.677.866.000đ.

- Đại diện Chi cục THADS thành phố C trình bày:

Theo hợp đồng bán đấu giá số 02/2016/HĐMB.CM ngày 13/01/2016, người mua trúng tài sản đấu giá có trách nhiệm nộp đủ số tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C trong hạn 15 ngày kể từ ngày đấu giá thành. Ngày 25/01/2016, bà T nộp trước 485.244.934 đồng; tiếp đó đến ngày 16/11/2016, bà T mới thực hiện nộp tiếp số tiền 295.800.000 đồng; cộng với số tiền bà T đã đặt trước để mua tài sản là 38.955.066 đồng; tổng cộng là 820.000.000 đồng. Như vậy, tính từ ngày bán đấu giá thành đến ngày bà T nộp đủ số tiền mua tài sản là hơn 10 tháng; như vậy, bà T đã vi phạm nghĩa vụ nộp tiền để thực hiện hợp đồng bán đấu giá. Vì vậy, Chi cục THADS thành phố C đã khởi kiện yêu cầu hủy hợp đồng bán đấu giá số 02/2016/HĐMB.CM ngày 13/01/2016 giữa Chi cục THADS thành phố C với Công ty Cổ phần tư vấn – dịch vụ đấu giá Cà Mau và bà Lương Kiều T.

Bản án sơ thẩm, phúc thẩm xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chi cục THADS thành phố C. Hủy hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá số 02/2016/HĐMB.CM ngày 13/01/2016 giữa Công ty Cổ phần tư vấn – dịch vụ đấu giá Cà Mau và Chi cục THADS thành phố C với bà Lương Kiều T; Chi cục THADS thành phố C có nghĩa vụ hoàn trả cho bà T số tiền 820.000.000 đồng.

Sau khi bản án có hiệu lực, ngày 26/02/2021 Chi cục THADS thành phố C đã trả lại cho bà T số tiền 820.000.000 đồng.

Đối với Chứng thư thẩm định giá như bà T yêu cầu đến nay đã không còn giá trị, vì Chứng thư thẩm định giá chỉ có giá trị trong 06 tháng. Tuy nhiên, Chi cục THADS thành phố C không yêu cầu thẩm định lại giá trị tài sản.

Chi cục THADS thành phố C xác định cả bà T và Chấp hành viên đều có lỗi dẫn đến Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá bị hủy, nên được chia lỗi theo tỷ lệ ngang nhau. Tài sản trúng đấu giá không thuộc quyền sử dụng của Chi cục THADS thành phố C và cũng không thể giao cho bà T được, vì đã thay đổi hiện trạng ban đầu. Do đó, Chi cục THADS thành phố C không đồng ý bồi thường thiệt

hại theo yêu cầu của bà T; chỉ đồng ý bồi thường trên số tiền đã nhận 820.000.000 đồng theo mức lãi suất do pháp luật quy định, được tính theo hai thời điểm: Đối với số tiền 485.244.934 đồng bà T nộp ngày 25/01/2016 và 38.955.000 đồng đặt trước tính lãi từ ngày 26/01/2016; khoản tiền 295.800.000 đồng nộp ngày 16/11/2016 tính lãi từ ngày 16/11/2016.

- Theo ông Lê Hoàng P trình bày:

Hợp đồng bán đấu giá nêu trên bị hủy là do lỗi của bà T không thực hiện thanh toán tiền đúng thời hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng và do Chấp hành viên đã cho bà T khấu trừ khoản tiền 295.800.000 đồng không đúng quy định trong hợp đồng. Vì vậy, xác định nguyên đơn và bị đơn có lỗi ngang nhau; tài sản trúng đấu giá chưa giao được cho bà T, nên đồng ý trả lãi đối với số tiền 820.000.000 đồng mà bị đơn đã nhận theo quy định của pháp luật.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 148/2022/DS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lương Kiều T. Buộc Chi cục thi hành án dân sự thành phố C bồi thường thiệt hại cho bà Lương Kiều T số tiền 237.234.029 đồng.

- Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lương Kiều T đối với khoản tiền chênh lệch về bồi thường thiệt hại giá trị nhà và quyền sử dụng đất là 2.396.631.971 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Chi cục thi hành án dân sự thành phố C phải chịu 11.857.000 đồng.

Bà T phải chịu 79.932.000 đồng, đã dự nộp 21.345.000 đồng, còn phải nộp tiếp 58.587.000 đồng.

- Về chi phí tố tụng: Chi cục thi hành án dân sự thành phố C trả lại cho bà T số tiền 26.400.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 08/7/2022, bà Lương Kiều T có đơn kháng cáo, yêu cầu sửa bản án sơ thẩm: Buộc Chi cục THADS thành phố C bồi thường thiệt hại cho bà T số tiền 2.699.000.000 đồng ($3.489.000.000 \text{ đồng} - 820.000.000 \text{ đồng} = 2.699.000.000 \text{ đồng}$), chi phí định giá 44.000.000 đồng; bà T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Lương Kiều T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phản tranh luận tại phiên tòa:

Bà T, ông Trung, ông P không có ý kiến tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án, của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa

đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bà Lương Kiều T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét kháng cáo của bà Lương Kiều T, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Ngày 13/01/2016, bà Lương Kiều T mua trúng tài sản bán đấu giá là nhà và đất do Chi cục THADS thành phố C kê biên của ông Lư Thái S và bà Đặng Thị L bán đấu giá để thi hành án, tọa lạc tại số 170, Kênh Tỉnh đội, khóm 1, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, diện tích 199,20m² thuộc thửa số 136, tờ bản đồ 24 với giá 820.000.000 đồng. Cùng ngày 13/01/2016, Công ty Cổ phần tư vấn – dịch vụ đấu giá Cà Mau, Chi cục THADS thành phố C với bà Lương Kiều T ký kết hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá (Hợp đồng số 02/2016/HĐMB.CM ngày 13/01/2016). Tại Điều 8 của hợp đồng có quy định về phương thức thanh toán: *“Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày đấu giá thành, người trúng giá phải thanh toán đủ số tiền mua tài sản vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C”*. Tuy nhiên, đến ngày 25/01/2016, bà T nộp tiền vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự thành phố C số tiền 485.244.934 đồng; ngày 26/01/2016, bà T chuyển tiền đặt trước 38.955.000 đồng; tiếp đến ngày 16/11/2016, bà T nộp tiếp số tiền 295.800.000 đồng vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C. Như vậy, tính đến ngày 16/11/2016, bà T đã nộp tiền trễ hơn 10 tháng so với thời gian quy định tại hợp đồng. Do đó, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 146/2020/DS-ST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau và Bản án phúc thẩm số 18/2021/DS-PT ngày 20/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chi cục THADS thành phố C, hủy hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá số 02/2016/HĐMB.CM ngày 13/01/2016 giữa Tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp Công ty Cổ phần tư vấn – dịch vụ đấu giá Cà Mau; Người có tài sản bán đấu giá Chi cục THADS thành phố C với người mua được tài sản bán đấu giá là bà Lương Kiều T; Chi cục THADS thành phố C có nghĩa vụ hoàn trả cho bà T số tiền 820.000.000 đồng; đồng thời tách việc giải quyết về bồi thường thiệt hại để giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[2] Sau khi bản án có hiệu lực, ngày 26/02/2021 Chi cục THADS thành phố C đã trả lại cho bà T số tiền 820.000.000 đồng. Do hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá bị hủy nên bà T khởi kiện yêu cầu Chi cục THADS thành phố C bồi thường thiệt hại các khoản bao gồm: Tổng cộng giá trị nhà và quyền sử dụng đất là 3.453.866.000 đồng, chi phí thẩm định giá là 44.000.000 đồng; đối trừ với số tiền bà T đã nhận lại 820.000.000 đồng, bà T yêu cầu Chi cục THADS thành phố C phải bồi thường số tiền là 2.677.866.000 đồng.

[3] Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại do hủy kết quả đấu giá tài sản của bà T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá bị hủy là do lỗi của Chấp hành viên cho bà T khấu trừ số tiền 295.800.000 đồng trong số tiền mua trúng tài sản đấu giá là không đúng quy định tại hợp đồng và bà T nộp tiền mua trúng tài sản

bán đấu giá không đúng thời hạn được quy định tại Điều 8 của hợp đồng về phương thức thanh toán. Tại Điều 8 của hợp đồng có quy định về phương thức thanh toán: *“Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày đấu giá thành, người trúng giá phải thanh toán đủ số tiền mua tài sản vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C”*. Việc Chấp hành viên cho bà T khấu trừ không nộp số tiền như đã nêu trên sẽ làm cho số tiền bán đấu giá trong tài khoản của Chi cục THADS thành phố C sẽ mất đi số tiền 295.800.000 đồng, không đảm đúng nguyên tắc quản lý, thu, chi tài chính. Tại phiên tòa, ông P cho rằng việc cho bà T khấu trừ số tiền mua trúng tài sản bán đấu giá là có xin ý kiến Chi cục trưởng và được Chi cục trưởng đồng ý. Tuy nhiên, ông Trung xác định không có việc này và tại hồ sơ cũng không có tài liệu nào thể hiện việc xin ý kiến Chi cục trưởng và được Chi cục trưởng đồng ý như ông P trình bày nên lời trình bày của ông P không có cơ sở chấp nhận. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định lỗi dẫn đến hợp đồng vô hiệu là của cả bà T và Chấp hành viên, bà T phải chịu 04 phần lỗi đối với thiệt hại xảy ra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố C phải chịu 06 phần lỗi đối với thiệt hại xảy ra là phù hợp.

[3.2] Về xác định thiệt hại xảy ra, xét thấy, khi bà T vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng, đáng lẽ ra Chi cục THADS thành phố C phải hủy bỏ hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá mà các bên đã ký kết và trả lại số tiền bà T đã nộp ngay tại thời điểm bà T không thực hiện nộp tiền đúng hạn theo quy định tại hợp đồng, nhưng Chi cục THADS thành phố C vẫn tiếp tục duy trì và tiếp tục cho bà T nộp thêm 295.800.000 đồng và quản lý đến ngày 26/02/2021 mới trả cho bà T là không đúng, làm thiệt hại đến quyền lợi của bà T. Tuy nhiên, việc bà T yêu cầu bồi thường thiệt hại căn cứ vào mức trượt giá theo giá thị trường của tài sản trúng giá là không có cơ sở chấp nhận, vì bà T cũng có lỗi do không nộp tiền mua tài sản trúng đấu giá đúng theo hợp đồng quy định. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định mức thiệt hại xảy ra được tính trên số tiền 820.000.000 đồng từ ngày Chi cục THADS thành phố C nhận của bà T cho đến ngày 26/02/2021 (tức là ngày Chi cục THADS thành phố Cà Mau trả số tiền 820.000.000 đồng cho bà T) theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 (bằng 10%/năm), tổng cộng là 395.390.045 đồng và buộc Chi cục THADS thành phố C bồi thường cho bà T tương ứng với mức độ lỗi được xác định (6 phần) bằng số tiền 237.234.029 đồng là có căn cứ.

[3.3] Đối với chi phí thẩm định giá tài sản số tiền 44.000.000 đồng, xét thấy: Việc thẩm định giá tài sản nhằm phục vụ cho việc giải quyết vụ án tranh chấp hủy kết quả đấu giá tài sản theo Bản án dân sự sơ thẩm số 146/2020/DS-ST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau và Bản án phúc thẩm số 18/2021/DS-PT ngày 20/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau và để làm cơ sở giải quyết trong vụ án này. Do số tiền chi phí thẩm định giá này chưa được xem xét, giải quyết tại hai bản án nêu trên. Vì vậy căn cứ vào quy định tại Điều 165 Bộ luật tố tụng dân sự xác định, bà T và Chi cục thi hành án dân sự, mỗi bên đương sự phải chịu đối với phần yêu cầu của mình không được chấp nhận. Chi phí thẩm định giá bà T đã nộp tổng cộng thực tế là 44.000.000 đồng, như vậy, bà T phải chịu 17.600.000 đồng, Chi cục THADS thành phố C phải chịu 26.400.000

đồng. Tòa án cấp sơ thẩm buộc Chi cục THADS thành phố C hoàn trả lại cho bà T số tiền 26.400.000 đồng là phù hợp.

[3.4] Đối với nội dung kháng cáo của bà T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, xét thấy: Việc bà T khởi kiện yêu cầu Chi cục THADS thành phố C bồi thường thiệt hại do hủy kết quả bán đấu giá tài sản không thuộc trường hợp quy định theo Luật Trách nhiệm của Nhà nước, bà T cũng không thuộc trường hợp không phải chịu án phí hoặc được miễn chịu án phí theo quy định các Điều 11 và 12 của Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Do đó, bản án sơ thẩm buộc bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu không được chấp nhận là đúng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[4] Từ nhận định trên, cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo bà Lương Kiều T, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: Bà T phải chịu theo quy định pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Lương Kiều T.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 148/2022/DS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lương Kiều T.

Buộc Chi cục thi hành án dân sự thành phố C bồi thường thiệt hại cho bà Lương Kiều T số tiền 237.234.029 đồng.

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lương Kiều T với số tiền là 2.396.631.971 đồng.

Về chi phí tố tụng: Chi cục thi hành án dân sự thành phố C có trách nhiệm trả lại cho bà Lương Kiều T chi phí thẩm định giá số tiền 26.400.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chi cục thi hành án dân sự thành phố C phải chịu 11.857.000 đồng. Bà Lương Kiều T phải chịu 79.932.000 đồng. Bà T đã dự 21.345.000 đồng theo biên lai số 0000987 ngày 28/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, đối trừ bà T còn phải nộp tiếp 58.587.000 đồng.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng Chi cục thi hành án dân sự thành phố C còn

phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lương Kiều T phải chịu 300.000 đồng. Bà T đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0001695 ngày 08/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, được đối trừ chuyển thu chuyển thu án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Lập